

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 14/2024/HS-PT
Ngày 25/01/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng Huy
Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu
Ông Phạm Anh Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thanh D, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Thanh D, sinh năm 1989 tại tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh O và bà Vũ Thị L; có vợ và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; hiện tại ngoại. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị hại:

+ Bà Đào Thị T, sinh năm 1962; (Đã chết)
+ Cháu Phạm Hà Quỳnh A, sinh ngày 09/7/2007; (Vắng mặt)
Đều có địa chỉ tại: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Đào Thị T:

+ Cụ Đào Văn T1, sinh năm 1936; cụ Nguyễn Thị V, sinh năm 1940; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Phạm Đức T2, sinh năm 1962; anh Phạm Thành D1, sinh năm 1982; anh Phạm Đức T3, sinh năm 1984; chị Phạm Thị Vân A1, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Phạm Hà Quỳnh A:* Anh Phạm Thành D1, sinh năm 1982; chị Hà Thị B, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

- *Người đại diện hợp pháp cho các bị hại ủy quyền cho:* Ông Phạm Đức T2, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Phạm Hà Quỳnh A:* Ông Phạm Văn Đ – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H.

(Đại diện bị hại, người đại diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh D có Giấy phép lái xe hạng A1 số AP 985311 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 30/9/2010. D hiện là công nhân của Công ty TNHH V1 S đóng tại Khu công nghiệp P, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Tối ngày 07/4/2023, D ăn cơm, uống rượu cùng gia đình tại nhà bố đẻ là ông Lê Thanh O ở cùng thôn. Sau khi ăn uống xong, khoảng hơn 21 giờ cùng ngày D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AirBlade BKS 34F1-029.28 đến công ty làm ca đêm. Sáng ngày 08/4/2023, sau khi tan ca D điều khiển xe mô tô đi về nhà hành trình trên đường T hướng từ xã C, huyện C qua cầu C về ngã 3 thôn P, xã T, huyện B. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km12+800 thuộc thôn P, xã H, huyện B, D điều khiển xe không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường (đi sang phần đường của xe đi ngược chiều) nên phần đầu xe mô tô của D đâm vào xe máy điện BKS 34MĐ6-003.27 do cháu Phạm Hà Quỳnh A điều khiển, phía sau chở bà nội là bà Đào Thị T đi đúng phần đường, hướng ngược chiều. Hậu quả bà T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện B, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, Bệnh viện H - Hà Nội, đến 00 giờ 10 phút ngày 09/4/2023 thì tử vong;

cháu Quỳnh A và D bị thương, 2 phương tiện hư hỏng. Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở và lấy mẫu máu của Lê Thanh D để phục vụ giám định. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Lê Thanh D, xác định nồng độ cồn có trong hơi thở là 0,271 miligam/lít khí thở.

Khám nghiệm hiện trường tại nơi xảy ra tai nạn: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, trải nhựa phẳng, rộng 7,5m, có vạch kẻ đơn, nét đứt, màu vàng ở tim đường phân chia hai chiều đường xe chạy. Xác định phải trái theo chiều thôn P, xã T đi thôn C, xã L, lấy điểm mốc là cột Km12+800 đường tỉnh lộ 394, mép đường bên phải làm chuẩn. Cách điểm mốc về hướng thôn P 14,9m là vị trí đầu vết cà xước mặt đường KT (7 x 0,015)m, điểm đầu và điểm cuối cách chuẩn lần lượt là 1,1m và 0,8m, điểm cuối vết cà trùng với tâm bánh sau xe mô tô BKS 34F1-029.28 nằm đổ nghiêng phải, đầu xe quay hướng Phủ, tâm bánh trước trùng với mép phải đường, tâm bánh sau cách mép phải đường 0,8m; Cách tâm bánh sau xe mô tô về hướng thôn C 2,6m là vị trí vết máu (M1), KT (0,5 x 0,3)m, tâm vết cách chuẩn 1,5m; Cách tâm vết máu (M1) về hướng thôn C 4,4m là vị trí tâm bánh sau xe máy điện BKS 34MD6 - 003.27 nằm đổ nghiêng trái, tâm bánh trước và tâm bánh sau cách chuẩn lần lượt là 2,8m và 2,1m; Cách tâm bánh trước xe máy điện về hướng thôn P 7m là vị trí vết máu (M2), KT (0,7 x 0,4)m, tâm vết cách mép trái đường 2,7m. Toàn bộ xe mô tô, xe máy điện và vết cà xước đều nằm trên phần đường bên phải.

Khám phương tiện xe mô tô BKS 34F1 - 029.28 liên quan đến tai nạn, xác định: Toàn bộ mặt trước đầu xe để lại vết va đập theo chiều trước lại sau làm hai rãnh cang trước bị xô lệch sang trái, ốp nhựa xung quanh đầu xe, cụm đèn pha, xi nhan, ốp mặt nạ, cánh yếm bên phải bị đập vỡ rời khỏi xe. Đầu xe bị biến dạng từ điểm đầu mặt nạ trở xuống phía dưới đến chấn bunn trước trên diện (50 x 40)cm; Toàn bộ mặt trước ốp nhựa phía trên đầu xe tiếp giáp với đồng hồ công- tơ-mét để lại vết va đập theo chiều trước lại sau làm dập vỡ nhựa trên diện (7 x 14)cm; Gương chiếu hậu bên phải bị bật rời khỏi cần gương; Mặt trước tay phanh bên phải để lại 2 vùng cọ sát, vùng cọ sát đối diện với ốc bắt tay phanh phía trong có KT (3 x 1)cm, vùng cọ sát tại đầu tay phanh phía ngoài KT (1 x 1)cm, trên bề mặt còn dính bột sạn màu trắng; Cạnh ngoài bàn giá để chân người lái bên phải để lại vết cọ sát xước nhựa, chiều trước lại sau KT (25 x 3)cm, bề mặt còn dính bột sạn trắng; Tại phần đầu bàn giá để chân bị dập, gãy nhựa rời khỏi xe KT (8 x 2)cm; Mặt ngoài ốp bảo vệ ống

xả để lại vết cọ sát xước kimloại tính từ đầu ốp bảo vệ trở lại sau KT (40 x 5) cm, bề mặt còn dính bột sạn trắng.

Khám phương tiện xe máy điện BKS 34MD6-003.27 liên quan đến tai nạn, xác định: Đầu chắn bùn trước để lại vết dập nhựa phía bên phải dài 25cm; Toàn bộ cánh yếm bên phải để lại vết va đập theo chiều trước lại sau làm dập vỡ nhựa rời khỏi xe trên diện (60 x 18)cm, cụm đèn xi-nhan gắn với cánh yếm bị dập vỡ rời khỏi thân xe; Mặt nạ phía trước đầu xe bị dập gãy nhựa KT (10 x 1)cm, điểm dập vỡ cách điểm cuối mặt nạ 10cm; Toàn bộ ốp nhựa gầm xe bên phải, chỗ tiếp giáp với cụm công tắc đèn bị dập vỡ rời khỏi xe KT (9 x 4)cm; Tay nắm ghi đông bên phải bật rời khỏi xe; Tay phanh bên trái bị cong về phía trước so với tư thế ban đầu 8 cm, tại đầu tay phanh để vết cọ sát xước kim loại KT (1 x 1)cm, bề mặt còn dính bột sạn trắng; Đầu tay nắm bên trái để lại vết cọ sát xước nhựa KT (1 x 0,5)cm bề mặt dính bột sạn màu trắng; Mặt ngoài ốp nhựa sườn xe bên trái đối diện với yên xe phía trên để lại vết cọ sát xước nhựa KT (25 x 10)cm; Mặt ngoài bên trái giá bảo hiểm yên xe phía sau để lại vết cọ sát xước kim loại KT (5 x 1)cm, bề mặt còn dính bột sạn màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 87/KLGĐTT-KTHS ngày 14/4/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Bà T chết do chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 156/KLTTCT ngày 04/5/2023, Trung tâm P kết luận: Cháu Phạm Hà Quỳnh A bị tổn hại 1% sức khỏe.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 21/4/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện B kết luận: Xe mô tô BKS 34F1-029.28 bị thiệt hại 10.850.000đ; xe máy điện BKS 34MD6-003.27 bị thiệt hại 3.128.000đ.

Tại Kết luận giám định số 2601/KL-KTHS ngày 24/4/2023, V2 Bộ Công An kết luận: Trong mẫu máu của Lê Thanh D gửi giám định có tìm thấy ethanol (cồn), nồng độ ethanol: 97,58mg/100ml máu.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Lê Thanh D cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bà Đào Thị T và cháu Phạm Hà Quỳnh A tổng số tiền 165.000.000đ, gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí điều trị vết thương cho cháu Quỳnh A, thiệt hại về tài sản và các chi phí hợp lý khác. Ông Phạm Đức T2 là chồng bà T và là ông nội cháu Quỳnh A đại diện gia

định được ủy quyền đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu D phải bồi thường gì thêm.

Tại bản án sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (viết tắt là BLHS), xử phạt D 24 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 10 năm 2023, D kháng cáo đề nghị được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giảm nhẹ hình phạt kèm theo một số tài liệu gồm biên lai nộp án phí hình sơ thẩm, xác nhận đóng góp trong hoạt động hỗ trợ an sinh xã hội phòng chống Covid-19, đơn xin giảm nhẹ của đại diện bị hại.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương: Sau khi phân tích các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tự nguyện nộp án phí hình sự sơ thẩm, cung cấp tài liệu về việc đóng góp cho quỹ phòng chống dịch bệnh ở địa phương, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 3- 6 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa bị cáo, đại diện bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại vắng mặt nhưng đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên

HĐXX xét xử vắng mặt những người này là phù hợp quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 351 BLTTHS.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/4/2023, tại Km12+800 đường tỉnh lộ 394 thuộc địa phận thôn P, xã H, huyện B, tỉnh Hải Dương, Lê Thanh D điều khiển xe mô tô BKS 34F 029.28 trong tình trạng có sử dụng rượu bia (trong hơi thở và máu có nồng độ cồn là 0,271mg/1 lít khí thở; 97,58mg/100ml máu), không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường đã va chạm với xe máy điện BKS 34MD6-003.27 do cháu Phạm Hà Quỳnh A điều khiển phía sau chở bà Đào Thị T đi ngược chiều. Hậu quả làm bà T tử vong, cháu Quỳnh A bị thương tích tổn hại 01% sức khỏe, thiệt hại về tài sản là 3.128.000đ. Tòa án nhân dân huyện B xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo và VKS không kháng nghị về tội danh.

[3] Về hình phạt: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, áp dụng Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đúng quy định pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm; cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo đóng góp trong hoạt động hỗ trợ an sinh xã hội phòng chống Covid-19 ở địa phương; đại diện bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. HĐXX thấy rằng bản thân bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa từng phạm tội; là công dân có ý thức và trách nhiệm cộng đồng; sau khi xảy ra sự việc đã tích cực thăm hỏi và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, thể hiện bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình; tại cấp phúc thẩm có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vẫn đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung mà đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết 326/2012/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận kháng cáo của Lê Thanh D; sửa bản án sơ thẩm số 60/2023/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương;

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Thanh D 18 (mười tám) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về án phí: Lê Thanh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/01/2024.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện B (02 bản);
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT, CQTHAHS – CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại, đại diện bị hại;
- Người BVQVLIHP cho bị hại;
- Lưu: HS, THS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Đăng Huy